

Số: /KH-UBND

Vĩnh Châu, ngày tháng năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng năm 2023.

Căn cứ Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu về cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu, giai đoạn 2020 – 2030;

Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2023 với nội dung chủ yếu như sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Triển khai đồng bộ và cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính trong Chương trình Tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021–2030 và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 29/4/2022 về thực hiện Chương trình số 18-CT/TU ngày 05/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã về đẩy mạnh cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính để cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của thị xã (PAR INDEX).

Nâng cao sự hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030.

**2. Yêu cầu**

Bám sát các chủ trương, Nghị quyết, Chương trình của Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thị ủy về công tác cải cách hành chính.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gắn cải cách hành chính với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công. Bố trí đầy đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi kế hoạch.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1. Cải cách thể chế**

Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên rà soát, tự kiểm tra, kiểm tra, hệ thống hóa các văn bản quy phạm

pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành; triển khai, phổ biến kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện đúng pháp luật; tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Tăng cường công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết nhằm tiết giảm đến mức thấp nhất chi phí tuân thủ cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo đạt mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình đã đề ra. Tăng tỷ lệ việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; hạn chế tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận một cửa.

Cập nhật, công bố, công khai, đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính và trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thị xã, Cổng Thông tin điện tử của thị xã... theo quy định.

Rà soát, đánh giá và tái cơ cấu quy trình nghiệp vụ cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công thị xã theo phương châm dễ hiểu và dễ thực hiện.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường đối thoại giữa nhà nước với doanh nghiệp và Nhân dân.

## **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Rà soát sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị theo quy định. Thực hiện cơ cấu số lượng lãnh đạo tại cơ quan, đơn vị đúng theo tiêu chí, số lượng quy định. Sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc không vượt so với số lượng được giao.

Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về phân cấp quản lý nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho xã, phường.

Tăng cường cải tiến phương thức làm việc, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong xử lý công việc của cơ quan, đơn vị trên môi trường số; tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và bảo đảm cơ chế cạnh tranh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Tiếp tục đổi mới hình thức, chương trình bồi dưỡng đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

#### **5. Cải cách tài chính công**

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính, hoạt động sự nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức thực hiện nghiêm các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, tiêu chuẩn định mức có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai đúng quy định. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công trên một số lĩnh vực.

#### **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong việc thực hiện chuyển đổi số đảm bảo đạt mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình đề ra.

Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; thực hiện các quy trình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh về kỹ thuật trong quá trình thực hiện, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn thị xã.

Triển khai thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực hiện trên môi trường điện tử và kịp thời có giải pháp cải thiện kết quả chỉ số này.

Triển khai Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 bản điện tử (ISO điện tử) vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước cấp thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường theo lộ trình Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thị xã.

Tập trung nghiên cứu đề xuất triển khai ít nhất 01 mô hình sáng kiến hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

### **7. Công tác chỉ đạo điều hành**

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2021 - 2030 và các Kế hoạch, Đề án khác có liên quan đến cải cách hành chính đảm bảo mục tiêu, lộ trình đề ra.

Tổ chức sơ kết thực hiện Chương trình số 18-CT/TU ngày 05/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã và Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 29/4/2022 về thực hiện Chương trình số 18-CT/TU ngày 05/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Vĩnh Châu về đẩy mạnh cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; xử lý hoặc đề xuất xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây khó khăn phiền hà cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp thị xã, Chỉ số cải cách hành chính xã, phường và điều tra, khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị trong thị xã năm 2023.

Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2023 đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

## **III. PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023 (Theo phụ lục đính kèm)**

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập thị xã, các cơ quan tỉnh, cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ kế hoạch này tiến hành xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính, bố trí đủ nhân lực, điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã nếu để chậm trễ, ách tắc trong giải quyết công việc hoặc để cán bộ cấp dưới gây phiền hà, nhũng nhiễu, hiệu quả công việc thấp, làm mất lòng tin của người dân, doanh nghiệp đối với việc thực thi công vụ của chính quyền.

Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và năm về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình về Ủy ban nhân dân thị xã (qua Phòng Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Sở Nội vụ theo quy định. Riêng

đối với các cơ quan chủ trì thực hiện nội dung cải cách hành chính (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã, Phòng Tư pháp, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Kinh tế, Phòng Nội vụ, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Truyền thanh) được phân công phụ trách từng lĩnh vực cải cách hành chính phải báo cáo thêm tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này.

Thời hạn báo cáo chậm nhất vào ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo (đồng thời nhập dữ liệu vào hệ thống thông tin báo cáo tỉnh tại địa chỉ: <https://ktxh.soctrang.gov.vn>. Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

(1) Báo cáo Quý I/2023: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 12/3/2023.

(2) Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 12/6/2023.

(3) Báo cáo Quý III/2023: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 12/6/2023 đến ngày 12/9/2023.

(4) Báo cáo tổng hợp năm 2023: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 12/12/2023.

## **2. Đối với các cơ quan chủ trì thực hiện nội dung cải cách hành chính**

(1) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính thuộc lĩnh vực được giao; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã về giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của thị xã.

Rà soát, định kỳ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được phân công chủ trì theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 và giai đoạn 2021 - 2030 theo lộ trình đã đề ra. Trong đó, phải đánh giá tỷ lệ đạt được so với kế hoạch đề ra để so sánh, đối chiếu mục tiêu trong giai đoạn để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan Thường trực cải cách hành chính của thị xã, các cơ quan chủ trì (kể cả các thành viên được phân công làm đầu mối, tham mưu thực hiện) triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của từng lĩnh vực cải cách hành chính theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân thị xã về cải cách hành chính thị xã Vĩnh Châu giai đoạn 2021 - 2030.

### **(2) Phòng Nội vụ**

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất Ủy ban nhân dân thị xã về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị xã quyết định mức kinh phí để triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị xã.

Chủ trì tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã và Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của thị xã theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có).

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi về Phòng Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh Sóc Trăng;
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các cơ quan Đảng, CQ, MTTQ, ĐT thị xã;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thị xã;
- Các cơ quan TW, cơ quan tỉnh đóng trên địa bàn;
- UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử thị xã;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Liêm**

**PHỤ LỤC****PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023***(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu)*

<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí (dự kiến)</b>
<b>Cải cách thể chế</b>	1. Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật; Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.	Các Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND cấp xã, phường.	Theo quy định của tỉnh	5.000.000
	2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại thị xã (nếu có).	- Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. - Nghị quyết và Quyết định.	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã.	Phòng Tư pháp	Trong năm 2023	Theo tình hình thực tế
	3. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2023.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	- Tháng 01/2023 - Tháng 12/2023	5.000.000
<b>Công tác cải cách thủ tục hành</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính năm 2023.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường	- Tháng 01/2023 - Trong 12/2023	5.000.000
	2. Công bố thủ tục hành chính mới ban hành được sửa đổi, bổ sung, thay	- Báo cáo định kỳ.	Các cơ quan, đơn vị cấp thị	Văn phòng HĐND và	Trong năm (nếu có)	10.000.000

<b>chính</b>	thế, bãi bỏ theo văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh.	- Niêm yết công khai kịp thời, đầy đủ tại Bộ phận Một cửa và Cổng Thông tin điện tử thị xã.	xã.	UBND thị xã		
	3. Thực hiện rà soát, kiến nghị các cấp thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính không còn phù hợp.	Phương án đơn giản hóa TTHC hoặc văn bản kiến nghị.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường	Hàng quý và năm 2023	5.000.000
	4. Tăng tỷ lệ dịch vụ công của thị xã được cung cấp, tích hợp trên lên Cổng dịch vụ công quốc gia.	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường	Năm 2023	7.000.000
	5. Thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường	Theo quy định của tỉnh	5.000.000
<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động; phân cấp của các cơ quan chuyên môn cấp thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường.	Văn bản báo cáo kết quả thực hiện.	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	Phòng Nội vụ	Trong năm 2023	8.000.000
	2. Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị (nếu có).	Quyết định của Ủy ban nhân dân thị xã.	Các cơ quan hành chính, ĐVSN công lập cấp thị xã.	Phòng Nội vụ	Trong năm 2023	5.000.000



	3. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của tỉnh và của thị xã.	- Văn bản của UBND thị xã. - Báo cáo của UBND thị xã.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	Trong năm 2023	5.000.000
<b>Cải cách công vụ</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022 của thị xã.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2023	200.000.000
	2. Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Nội vụ	Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thị xã.	Năm 2023	10.000.000
	3. Rà soát, điều chỉnh vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Nội vụ	Các ban ngành thị xã	Thường xuyên	5.000.000
	4. Thực hiện quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo đúng quy trình, tiêu chuẩn, cơ cấu số lượng theo quy định.	Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Nội vụ	Các ban ngành thị xã	Thường xuyên	5.000.000
	5. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Các ban ngành thị xã, UBND xã, phường.	Phòng Nội vụ	Tháng 12/2023	15.000.000
<b>Cải cách</b>	1. Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các	Báo cáo kết quả thực hiện của	Phòng Tài chính - Kế	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã	Trong năm 2023	5.000.000

<b>tài chính công</b>	cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.	Ủy ban nhân dân thị xã.	hoạch	và UBND xã, phường.		
	2. Tiếp tục phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu cho đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2020/NĐ-CP ngày 21/6/2020 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của của đơn vị sự nghiệp công lập.	Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các đơn vị sự nghiệp công lập cấp lập cấp thị xã.	Trong năm 2023	5.000.000
	3. Thực hiện báo cáo định kỳ và công khai số liệu giải ngân vốn đầu tư công Công thông tin điện tử của tỉnh theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	5.000.000
	4. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	7.000.000
	5. Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách thị xã.	Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	5.000.000
<b>Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử</b>	1. Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	Hàng quý	5.000.000
	2. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các ngành cấp thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường kết quả phát sinh hồ sơ thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ tiêu được giao. Trong đó chú trọng đề xuất giải pháp nâng cao tỷ lệ	Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	Hàng quý	10.000.000

	dịch vụ công trực tuyến phát sinh đối với các lĩnh vực cần thiết nhất cho đời sống người dân như dịch vụ chứng thực bảo sao điện tử từ bản chính của chính quyền cơ sở, dịch vụ hành chính công thiết yếu,...					
	<b>3.</b> Tổ chức tập huấn quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho Bộ phận Một cửa các cấp; trước mắt tập huấn cho công chức một cửa các cấp thị xã và xã, phường và các công chức có liên quan đến một số thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư theo Quyết định số 06/TTg-CP ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính.	Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, ngành và địa phương có liên quan.	Hàng quý	10.000.000
	<b>4.</b> Triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 trên môi trường điện tử theo lộ trình.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của Ủy ban nhân dân thị xã.	Phòng Kinh tế	Các ban, ngành và địa phương có liên quan.	Trong năm 2023	10.000.000
<b>Công tác chỉ đạo điều hành</b>	<b>1.</b> Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023.	Kế hoạch và các Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	- Tháng 01/2023 - Tháng 12/2023	15.000.000
	<b>2.</b> Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023.	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã (lồng ghép với	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị cấp thị xã và UBND xã, phường.	- Tháng 02/2023 - Tháng 12/2023	10.000.000

		kết quả CCHC).				
<b>3. Hoạt động kiểm tra</b>						
- Kiểm tra cải cách hành chính	Kế hoạch và Báo cáo kết quả thực hiện của UBND thị xã.	Phòng Nội vụ	Các ban ngành thị xã, UBND cấp xã và các cơ quan có liên quan.	- Tháng 3/2023 - Tháng 12/2023	10.000.000	
- Kiểm tra Công vụ	Báo cáo kết quả thực hiện của Đoàn Kiểm tra.	Đoàn Kiểm tra công vụ thị xã.		Kiểm tra đột xuất	15.000.000	
<b>4. Tập huấn công tác cải cách hành chính.</b>	Hội nghị hoặc Tọa đàm.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Trong năm 2023	10.000.000	
<b>5. Xác định Chỉ số cải cách hành chính Ủy ban nhân dân cấp xã và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.</b>	- Phương án/Kế hoạch/Quyết định - Báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2023	15.000.000	
<b>6. Tham quan thực tế các mô hình về cải cách hành chính, nâng cao năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính các ngành thị xã và Ủy ban nhân dân cấp xã.</b>	Chuyến đi học tập kinh nghiệm thực tế.	Phòng Nội vụ	Các ban, ngành thị xã, UBND cấp xã.	Quý 3/2022	60.000.000	